



NAM MÔ ĐÔNG PHƯƠNG GIÁO CHỦ MÃN
NGUYỆT TỬ DUNG TỊNH TIÊU TẠI DIÊN THỌ
DƯỢC SỰ LƯU LÝ QUANG NHƯ LAI

NGHI THỨC KINH DƯỢC SƯ

(Nên tụng vào đầu năm)

NIỆM HƯƠNG

(Thắp đèn đốt hương trầm xong, đứng ngay ngắn chấp tay để
ngang ngực mật niệm)

TỊNH PHÁP GIỚI CHƠN NGÔN:

Án lam xóa ha. (3 lần)

TỊNH TAM NGHIỆP CHƠN NGÔN:

Án ta phạ bà phạ, truật đà ta phạ, đạt mạ ta phạ,
bà phạ truật độ hám. (3 lần)

(Chủ lễ thắp ba cây hương quỳ ngay thẳng cầm hương ngang
trán niệm bài cúng hương).

CÚNG HƯƠNG TÁN PHẬT

Nguyện thử diệu hương vân,
Biển mẫn thập phương giới,
Cúng dường nhứt thế Phật,
Tôn pháp chư Bồ-tát,
Vô biên Thanh-văn chúng,
Cập nhứt thế Thánh Hiền,
Duyên khởi quang minh đài,
Xứng tánh tác Phật sự,
Phổ huân chư chúng sanh,
Giai phát Bồ-Đề tâm,
Viễn ly chư vọng nghiệp,
Viên thành vô thượng đạo.

(Xá 3 xá rồi đọc bài kỳ nguyện)

KỶ NGUYỆN

Tư thời kim nhứt đệ tử chúng đẳng chí thành trì tụng Đại-Thừa Phật Thuyết Dược-Sư Lưu-Lý Quang Vương Như-Lai Bổn Nguyện Công Đức Kinh, nguyện thập phương thường trú Tam Bảo, Bổn Sư Thích-Ca Mâu-Ni Phật, Đông Phương Giáo Chủ Dược-Sư Lưu-Lý Quang Vương Phật, Đại Bi Hội Thượng Phật Bồ-Tát, từ bi chứng minh gia hộ hiện tiền đệ tử chúng đẳng phiền não đoạn diệt, nghiệp chướng tiêu trừ, thường hoạch kết tường, vĩnh ly khổ ách, cập pháp giới chúng sanh nhứt thời đồng chứng Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác.

TÁN PHẬT

Pháp vương vô thượng tôn
 Tam giới vô luân thất
 Thiên như chi Đạo sư
 Tứ sanh chi từ phụ
 Ư nhứt niệm quy-y
 Năng diệt tam kỳ nghiệp
 Xưng dương nhược tán tán
 Ưc kiếp mạc năng tận.

(Đứng dậy cắm hương lên lư rồi chấp tay đứng thẳng và niệm lớn):

QUÁN TƯỞNG

Năng lễ, sở lễ tánh không tịch,
 Cảm ứng đạo giao nan tư nghi,
 Ngã thử đạo tràng như Đế châu,
 Thập phương chư Phật ảnh hiện trung,
 Ngã thân ảnh hiện chư Phật tiền,
 Đầu diện tiếp túc quy mạng lễ. (1 xá)

- Chí tâm đánh lễ: Nam-mô Tận hư không, biến pháp giới, quá, hiện, vị lai thập phương chư Phật, Tôn Pháp, Hiền Thánh Tăng, Thường trú Tam-Bảo. (1 lạy)

- Chí tâm đánh lễ: Nam-mô Ta-bà Giáo chủ Bốn sư Thích-Ca Mâu-Ni Phật, Đương lai hạ sanh Di-Lặc Tôn Phật, Dược-Sư Lưu-Lý-Quang Vương Phật, Đại trí Văn-Thù Sư-Lợi Bồ-tát, Đại hạnh Phổ-Hiền Bồ-tát, Hộ Pháp Chư tôn Bồ-tát, Linh-sơn hội thượng Phật Bồ-tát. (1 lạy)

- Chí tâm đánh lễ: Nam-mô Tây phương Cực-Lạc thế giới Đại từ Đại bi A-Di-Đà Phật, Đại bi Quán-Thế-Âm Bồ-tát, Đại-Thế-Chí Bồ-tát, Đại nguyện Địa-Tạng Vương Bồ-tát, Thanh tịnh Đại hải chúng Bồ-tát. (1 lạy)

(Đứng ngay vô chuông mõ và đồng tụng)

TÁN DƯƠNG CHI

Dương chi tịnh thủy,
 Biến sai tam thiên,
 Tánh không bát đức lợi nhơn thiên,
 Pháp giới quảng tăng diên...
 Diệt tội tiêu khiên,
 Hỏa diệm hóa Hồng liên.
 Nam-mô Thanh Lương Địa Bồ-tát. (3 lần)

CHÚ ĐẠI BI

Nam-mô Đại Bi Hội Thượng Phật Bồ-Tát. (3 lần)

Thiên thủ thiên nhãn vô ngại đại bi tâm đà-la-ni.

Nam-mô hắc ra đất na, đa ra dạ da.

Nam-mô a rị da, bà lô yết đế, thước bát ra da, Bồ-đề tát đỏa bà da, ma ha tát đỏa bà da, ma ha ca lô ni ca da, án, tát bàn ra phạt duệ số đất na đất tỏa.

Nam-mô tất kiết lật đỏa y mông a rị da, bà lô kiết đế thất Phật ra lăng đà bà.

Nam-mô na ra cần trì hê rị ma ha bàn đa sa mế, tát bà a tha đậu thu bằng, a thệ dựng, tát bà tát đa, na ma bà tát đa, na ma bà già, ma phạt đạt đậu, đát diệt tha. Án a bà lô hê, lô ca đế, ca ra đế, di hê rị, ma ha bồ-đề tát đỏa, tát bà tát bà, ma ra ma ra, ma hê ma hê, rị đà dựng, cu lô cu lô kiết mông, độ lô độ lô, phạt xà da đế, ma ha phạt xà da

đê, đà ra đà ra, địa rị ni, thất Phật ra da, dá ra dá
 ra. Mạ mạ phạt ma ra, mục đế lệ, y hê y hê, thất na
 thất na a ra sâm Phật ra xá-lợi, phạt sa phạt sâm,
 Phật ra xá da, hô lô hô lô ma ra, hô lô hô lô hê rị,
 ta ra ta ra, tất rị tất rị, tô rô tô rô, bồ-đề dạ bồ-đề
 dạ, bồ-đà dạ, bồ-đà dạ, di đế rị dạ, na ra cần trì địa
 rị sắc ni na, ba dạ ma na ta bà ha. Tất đà dạ ta bà
 ha. Ma ha tất đà dạ ta bà ha. Tất đà du nghê thất
 bàn ra dạ, ta bà ha. Na ra cần trì ta bà ha. Ma ra
 na ra ta bà ha. Tất ra tăng a mục khê da, ta bà ha.
 Ta bà ma ha, a tất đà dạ, ta bà ha. Giả kiết ra a tất
 đà dạ, ta bà ha. Ba đà ma yết tất đà dạ, ta bà ha.
 Na ra cần trì bàn đà ra dạ, ta bà ha. Ma bà lị thắng
 yết ra dạ, ta bà ha.

Nam-mô hắc ra đất na, đa ra dạ da.

Nam-mô a rị da, bà lô yết đế, thước bàng ra
 dạ, ta bà ha.

Án tất điện đô, mạn đa ra, bạt đà dạ, ta bà
 ha. (3 lần)

Nam-mô Bồn sư Thích-Ca Mâu-Ni Phật. (3 lần)

KHAI KINH KỆ

**Vô thượng thậm thâm vi diệu pháp,
 Bá thiên vạn kiếp nan tao ngộ,
 Ngã kim kiến văn đắc thọ trì,
 Nguyên giải Như-Lai chơn thiệt nghĩa.
 Nam-mô Khai Bảo Tạng Bồ-tát ma-ha-tát (3 lần)**

**Đông phương giáo chủ thập nhị nguyênệ vương,
 tứ cửu kim đặng diệu đàn tràng
 thất thất diện chân tường
 Đảnh lễ tán dương tiêu tai thọ diên trường.
 Nam mô Dược Sư Hải Hội Phật Bồ Tát (3 lần)**

**Ta-Bà phi thị cứu cư thành
 Dự hướng không môn chuyển đại kinh
 Nhị lục nguyênệ vương tiêu tội cầu
 Tam thiên hóa Phật giám kiên thành
 Nam-Điêm phúc quả ư trung tú
 Tây trúc liên hoa tử tế hình
 Giải kết tiêu tai tạng diên thọ
 Phúc cơ mạng vị bảo khương ninh.**

KINH DƯỢC-SƯ

LƯU-LY-QUANG NHƯ-LAI BỔN NGUYỆN CÔNG ĐỨC

Ta nghe như vậy ⁽¹⁾: Một thuở nọ, đức Bạt-Già-Phạm ⁽²⁾ đi châu du giáo hóa các nước, đến thành Quảng-Nghiêm, ở nghỉ dưới cây Nhạc-Âm, cùng với tám ngàn vị Đại Bí-Sô ⁽³⁾, ba vạn sáu ngàn vị Đại Bồ-Tát ⁽⁴⁾, các hàng Quốc vương, đại thần, bà-la-môn, các hàng cư sĩ, thiên long bát bộ ⁽⁵⁾ cùng nhơn, phi nhơn, cả thấy đại chúng nhiều vô lượng, đồng vây quanh Phật cung kính thỉnh Ngài thuyết pháp.

Lúc bấy giờ, ông Mạn-Thù Thất-Lợi pháp vương tử ⁽⁶⁾ nhờ oai thần của Phật, từ chỗ ngồi đứng dậy, vén y để bày vai bên hữu và gối bên mặt quỳ sát đất, khép nép chấp tay hướng về phía Phật bạch rằng: "Bạch Đức Thế-Tôn ⁽⁷⁾ cúi mong Ngài nói rõ những danh hiệu, những bổn nguyện rộng lớn cùng những công đức thù thắng của chư Phật để cho những người đang nghe pháp, nghiệp chướng tiêu trừ và để cho chúng hữu tình ở đời tượng pháp ⁽⁸⁾ được nhiều lợi lạc về sau".

Đức Thế-Tôn khen ông Mạn-Thù Thất-Lợi đồng tử rằng: "Hay thay! Hay thay! Mạn-Thù

Thất-Lợi! Người lấy lòng đại bi yêu cầu Ta nói những danh hiệu và bốn nguyện công đức của chư Phật là vì muốn cho chúng hữu tình ⁽⁹⁾ khỏi bị nghiệp chướng ràng buộc, lợi ích an vui, trong đời tượng pháp về sau. Nay người nên lắng nghe và suy nghĩ kỹ, Ta sẽ vì người mà nói".

Ông Mạn-Thù Thất-Lợi bạch rằng: "Dạ, mong Thế-Tôn nói, chúng con xin nghe".

Phật bảo ông Mạn-Thù Thất-Lợi: "Ở phương Đông, cách đây hơn mười căn-dà-sa ⁽¹⁰⁾ cõi Phật có một thế giới tên là Tịnh-Lưu-Ly. Đức giáo chủ cõi ấy hiệu là Dược-Sư Lưu-Ly-Quang Như Lai ⁽¹¹⁾ Ứng Chánh Đẳng-Giác, Minh-hạnh Viên-mãn, Thiện-thệ, Thế-gian giải, Vô-thượng-sĩ, Điều-ngự trượng-phu, Thiên-nhơn-sư, Phật Bạt-Già-Phạm ⁽¹²⁾.

Này Mạn-Thù Thất-Lợi, đức Dược-Sư Lưu-Ly Quang Như-Lai, khi còn tu hạnh đạo Bồ-tát có phát mười hai nguyện lớn, khiến cho chúng hữu tình cầu chi được nấy.

Nguyện thứ nhất: Ta nguyện đời sau, khi chứng đặng đạo chánh đẳng chánh giác ⁽¹³⁾, thân ta có hào quang sáng suốt, rực rỡ, chiếu khắp vô lượng vô số vô biên thế giới, khiến cho tất cả chúng hữu tình đều có đủ ba mươi hai tướng đại trượng phu, cùng tám chục món tùy hình trang nghiêm như thân của Ta vậy.

Nguyện thứ hai: Ta nguyện đời sau, khi đặng đạo Bồ-đề ⁽¹⁴⁾, thân ta như ngọc lưu-ly, trong ngoài sáng suốt, tinh sạch hoàn toàn, không có chút nhơ bợn, ánh quang minh chói lợi khắp nơi, công đức

cao vòi vọi và an trú giữa tầng lưới dệt bằng tia sáng, tỏ hơn vùng nhứt nguyệt. Chúng sanh trong cõi u-minh đều nhờ ánh sáng ấy mà tâm trí được mở mang và tùy ý muốn đi đến chỗ nào để làm các sự nghiệp gì cũng đều được cả.

Nguyện thứ ba: Ta nguyện đời sau, khi đặng đạo Bồ-đề, dùng trí huệ phương tiện vô lượng vô biên độ cho chúng hữu tình, khiến ai nấy đều có đủ các vật dụng, chớ không cho ai phải chịu sự thiếu thốn.

Nguyện thứ tư: Ta nguyện đời sau, khi đặng đạo Bồ-đề, nếu có chúng hữu tình tu theo tà đạo ⁽¹⁵⁾, thì ta khiến họ quay về an trú trong đạo Bồ-đề, hoặc có những người tu hành theo hạnh Thịnh-văn ⁽¹⁶⁾, Độc-giác, thì ta cũng lấy phép đại-thừa ⁽¹⁷⁾, mà dạy bảo cho họ.

Nguyện thứ năm: Ta nguyện đời sau, khi đặng đạo Bồ-đề, nếu có chúng hữu tình nhiều vô lượng, vô biên ở trong giáo pháp của ta mà tu hành theo hạnh thanh tịnh thì ta khiến cho tất cả đều giữ được giới pháp hoàn toàn đầy đủ cả tam tụ tịnh giới ⁽¹⁸⁾. Giả sử có người nào bị tội hủy phạm giới pháp mà khi đã nghe được danh hiệu ta thì trở lại được thanh tịnh, khỏi sa vào đường ác.

Nguyện thứ sáu: Ta nguyện đời sau, khi chúng được đạo Bồ-đề, nếu có chúng hữu tình nào thân hình hèn hạ, các căn ⁽¹⁹⁾, không đủ, xấu xa, khờ khạo, tai điếc, mắt đui, nói năng ngọng liệu, tay chân tật nguyên, lát hủi, điên cuồng, chịu tất cả những bệnh khổ ấy mà khi đã nghe danh hiệu ta thì liền được thân hình đoan chánh tâm tánh khôn

ngoan, các căn đầy đủ, không còn những bệnh khổ ấy nữa.

Nguyện thứ bảy: Ta nguyện đời sau, khi chúng được đạo Bồ-đề, nếu có chúng hữu tình nào bị những chứng bệnh hiểm nghèo không ai cứu chữa, không ai để nương nhờ, không gặp thầy, không gặp thuốc, không bà con, không nhà cửa, chịu nhiều nỗi nghèo hèn khốn khổ, mà hễ danh hiệu ta đã nghe lọt vào tai một lần thì tất cả bệnh hoạn khổ não đều tiêu trừ, thân tâm an lạc, gia quyến sum vầy, cửa cải sung túc, cho đến chúng được đạo quả vô thượng Bồ-đề.

Nguyện thứ tám: Ta nguyện đời sau, khi chúng được đạo Bồ-đề, nếu có những phụ nữ nào bị trăm điều hèn hạ khổ sở của thân gái làm cho buồn rầu, bực tức, sanh tâm nhàm chán, muốn bỏ thân ấy mà hễ nghe danh hiệu ta rồi thì tất cả đều được chuyển thân gái thành thân trai, có đủ hình tướng trượng phu, cho đến chúng được đạo quả vô thượng Bồ-đề.

Nguyện thứ chín: Ta nguyện đời sau, khi chúng được đạo Bồ-đề, thì khiến cho những chúng hữu tình ra khỏi vòng lưới ma nghiệp, được giải thoát tất cả sự ràng buộc của ngoại đạo. Nếu có những kẻ sa vào rừng ác kiến ⁽²⁰⁾, ta nhiếp dẫn họ trở về với chánh kiến ⁽²¹⁾ và dần dần khiến họ tu tập theo các hạnh Bồ-tát ⁽²²⁾ đặng mau chúng đạo chánh đẳng Bồ-đề.

Nguyện thứ mười: Ta nguyện đời sau, khi chúng được đạo Bồ-đề, nếu có chúng hữu tình nào mà pháp luật nhà Vua gia tội phải bị xiềng xích,

đánh đập, hoặc bị giam giữ trong chốn lao tù, hoặc bị chém giết, hoặc bị nhiều tai nạn nhục nhã, thân tâm chịu những nỗi khổ, buồn rầu, bức rức, hễ nghe đến danh hiệu ta thì nhờ sức oai thần phước đức của ta đều được giải thoát tất cả những nỗi ưu khổ ấy.

Nguyện thứ mười một: Ta nguyện đời sau, khi chứng được đạo Bồ-đề, nếu có chúng hữu tình nào bị sự đói khát hoành hành, đến nỗi vì tìm miếng ăn phải tạo các nghiệp dữ, mà hễ nghe danh hiệu ta rồi chuyên niệm thọ trì thì trước hết ta dùng các món ăn uống ngon lạ ban bố cho thân họ được no đủ và sau ta mới đem pháp vị nhiệm mầu kiến lập cho họ cái cảnh giới an lạc hoàn toàn.

Nguyện thứ mười hai: Ta nguyện đời sau, khi chứng được đạo Bồ-đề, nếu có chúng hữu tình nào nghèo đến nỗi không có áo che thân bị muỗi mòng cắn đốt, nóng lạnh giải dầu, ngày đêm khổ bức, hễ nghe đến danh hiệu ta mà chuyên niệm thọ trì thì ta khiến cho được như ý muốn: nào các thứ y phục tốt đẹp, nào tất cả các bảo vật trang nghiêm, nào tràng hoa, phấn sáp bát ngát mùi thơm và trống nhạc cùng những điệu ca múa, tùy tâm muốn thưởng thức món nào cũng được thỏa mãn cả.

Này Mạn-Thù Thất-Lợi, đó là mười hai lời nguyện nhiệm mầu của đức Dược-Sư Lưu-Lý Quang Như-Lai Ứng Chánh-Đẳng-Giác phát ra trong khi tu hạnh đạo Bồ-tát.

Lại nữa, Mạn-Thù Thất-Lợi, đức Dược-Sư Lưu-Lý Quang Như Lai kia khi còn tu hành đạo

Bồ-tát phát những lời nguyện rộng lớn và những công đức trang nghiêm ở cõi Ngài, dầu ta nói mãi một kiếp hay hơn một kiếp cũng không thể nào hết được. Nhưng Ta có thể nói ngay rằng cõi Phật kia một bề thanh tịnh không có đàn bà, cũng không có đường dũ và cả đến tiếng khổ cũng không.

Ở cõi ấy đất toàn bằng chất lưu-ly, đường đi có dây bằng vàng giăng làm ranh giới, còn thành quách cung điện, mái hiên cửa sổ cho đến các lớp lưới bao phủ cũng toàn bằng đồ thất bảo làm ra. Thật chẳng khác gì những công đức trang nghiêm ở cõi Tây phương Cực-Lạc vậy.

Cõi Phật ấy có hai vị đại Bồ-tát là Nhật-Quang Biến-Chiếu và Nguyệt-Quang Biến-Chiếu, chính là hai bậc thượng thủ trong vô lượng, vô số Bồ-tát và lại là những bậc sắp bổ xứ làm Phật. Hai vị này đều giữ gìn kho báu chánh pháp của Phật Dược-Sư Lưu-Ly Quang Như-Lai.

Mạn-Thù Thất-Lợi, vì thế những kẻ thiện nam tín nữ nào có lòng tin vững chắc thì nên nguyện sanh về thế giới của Ngài.

Lúc ấy Đức Thế-Tôn lại bảo ông Mạn-Thù Thất-Lợi đồng tử rằng: "Có những chúng sanh không biết điều lành dữ, cứ ôm lòng bợn xén tham lam, không biết bố thí mà cũng không biết quả báo của sự bố thí là gì, ngu si vô trí, thiếu hẳn đức tin, lại ham chứa chất của cải cho nhiều, đêm ngày bo bo gìn giữ, thấy ai đến xin, lòng đã không muốn, nhưng nếu cực chẳng đã phải đưa của ra thì đau đớn mền tiếc, dường như lóc thịt cho người vậy. Lại có vô lượng chúng hữu tình tham lẫn, chỉ lo

tích trữ của cải cho nhiều mà tự mình không dám ăn tiêu, còn nói chỉ đến sự đem của ấy thí cho cha mẹ, vợ con, tôi tớ và những kẻ nghèo hèn đến xin. Những kẻ tham lẫn ấy, khi chết bị đọa vào đường ngạ quỷ hay bàng sanh⁽²³⁾. Mặc dầu ở trong ác thú, nhưng nhờ đời trước, sống trong cõi nhơn gian đã từng nghe qua danh hiệu của đức Dược-Sư Lưu-Ly Quang Như-Lai mà nay lại còn nhớ niệm đến danh hiệu Ngài thì liền từ cõi ấy thoát sanh trở lại làm người. Khi đã được làm người lại nhớ đến kiếp sống trong đường ngạ quỷ súc sanh, biết sợ sự đau khổ nên không ưa đắm dục lạc mà còn muốn tự mình làm việc bố thí, khen ngợi người khác làm việc bố thí, không tham tiếc món gì và lần lần có thể đem cả đầu, mắt, tay chân hay máu thịt của thân phần mình mà bố thí cho những kẻ đến xin cũng được, hưởng chi của cải là những vật thừa.

Lại nữa, Mạn-Thù Thất-Lợi, trong chúng hữu tình nếu có những người nào thọ các giới của Phật để tu học mà lại phá giới hoặc có kẻ không phá giới mà lại phá phép tắc, hoặc có kẻ tuy chẳng phá giới và phép tắc mà lại hủy hoại chánh kiến, hoặc có kẻ tuy không hủy hoại chánh kiến mà lại bỏ sự đa-văn⁽²⁴⁾ nên không hiểu được nghĩa lý sâu xa trong kinh Phật nói, hoặc có kẻ tuy đa-văn mà có thói tăng-thượng-mạn, do thói tăng-thượng-mạn ấy che lấp tâm tánh, cố chấp cho mình là phải, người khác là quấy, chê bai chánh pháp⁽²⁵⁾, kết đảng với ma. Những kẻ ngu si ấy tự mình đã làm theo tà kiến mà lại còn khiến cho vô số ức triệu chúng hữu tình cũng bị sa vào hố nguy hiểm.

Những chúng hữu tình ấy bị trôi lăn trong các đường địa-ngục, ngạ-quỉ, bàng-sanh không khi nào cùng. Nhưng nếu nghe được danh hiệu của đức Dược-Sư Lưu-Lý Quang Như-Lai thì họ liền bỏ những hạnh dữ tu theo các pháp lành, khỏi bị đọa vào vòng ác thú nữa. Giả sử có người không thể bỏ những hạnh dữ và không tu theo những pháp lành mà phải bị đọa vào vòng ác thú thì cũng nhờ oai lực bốn nguyện của đức Dược-Sư khiến cho họ, khi tạm nghe được danh hiệu Ngài, liền từ nơi ác thú mạng chung, trở sanh vào cõi người, được tinh tấn tu hành trong sự hiểu biết chơn chánh khéo điều hòa tâm ý, bỏ tục xuất gia thọ trì và tu học theo giáo pháp của Như-Lai, đã không hủy phạm lại thêm chánh kiến đa-văn, hiểu rõ nghĩa lý sâu xa lia được thói tăng-thượng-mạn, không chê bai chánh pháp, không bè bạn với ma, dần dần tu hành theo hạnh Bồ-tát chóng được viên mãn.

Lại nữa, Mạn-Thù Thất-Lợi, nếu chúng hữu tình có tánh tham lam tật đố, hay khen mình chê người thì sẽ bị đọa trong ba đường địa-ngục, ngạ-quỉ, súc-sanh, phải chịu nhiều sự đau đớn khổ sở, trải qua không biết mấy nghìn năm mới hết. Khi đã mãn sự đau khổ kia, liền từ nơi đó mạng chung sanh lại cõi người phải làm thân trâu, ngựa, lừa, lạc-đà, thường bị người hành hạ, đánh đập và bị đói khát dày vò, lại phải đi đường xa chở nặng, cực nhọc muôn phần; còn như may đặng làm thân người thì lại bị sanh vào hạng hạ tiện phải làm tôi tớ cho kẻ khác, mãi bị họ sai sử không khi nào được chút thông thả tự do. Nếu những như, vật

ấy, đời trước khi còn trong nhơn đạo đã từng nghe danh hiệu của đức Dược-Sư Lưu-Lý Quang Như-Lai thì do cái nhơn lành ấy, ngày nay nhớ lại, chí tâm qui-y Ngài, nhờ thần lực của Ngài gia bị mà thoát khỏi mọi sự khổ não, các căn thông lợi, trí huệ sáng suốt lại thêm đa văn, hằng cầu thắng pháp, thường gặp bạn lành, đời đời dứt hẳn lưới ma, đập nát vỏ vô minh, tát cạn sông phiền não, mà được giải thoát khỏi nạn sanh, lão, bệnh, tử và những nỗi đau khổ lo buồn.

Lại nữa, Mạn-Thù Thất-Lợi, nếu chúng hữu tình có tánh ưa sự ngang trái chia lìa, tranh đấu, kiện cáo lẫn nhau, làm não loạn cho mình và người, đem thân, khẩu, ý tạo thêm mãi những ác nghiệp, xoay qua trở lại, thường làm những việc không nhiều ích để mưu hại lẫn nhau, hoặc cáo triệu những thần ở núi, rừng, cây, mã, để hại người, hoặc giết chúng sanh lấy huyết thịt cúng tế quỷ Dược-xoa và quỷ La-sát để cậy quỷ hại người, hoặc biên tên họ và làm hình tượng của người cừu oán rồi dùng phép chú thuật tà ác mà trừ ẻo cho chết, hoặc theo lối ếm đôi và dùng những đồ độc, hoặc dùng chú pháp hại mạng người. Nếu chúng hữu tình bị những tai nạn ấy mà nghe danh hiệu của đức Dược-Sư Lưu-Lý Quang Như-Lai thì các thứ tà ác kia không thể hại được. Tất cả những kẻ ác tâm kia đều trở lại khởi lòng từ làm việc lợi ích an vui cho kẻ khác, không còn ý tổn não và tâm hiềm giận, hai bên hòa hảo với nhau. Và đối với vật thọ dụng của ai thì người ấy tự vui mừng biết

đủ, không xâm lấn của nhau mà lại còn giúp đỡ lẫn nhau nữa.

Lại nữa, Mạn-Thù Thất-Lợi, nếu trong hàng tứ chúng: bí-sô, bí-sô-ni, ô-ba-sách-ca, ô-ba-tur-ca⁽²⁶⁾, và những kẻ thiện nam, tín nữ đều có thọ trì tám phần trai giới⁽²⁷⁾, hoặc trong một năm, hoặc mỗi năm ba tháng, vung giữ giới pháp, làm nơi y chỉ tu học rồi đem căn lành này nguyện sanh về chỗ Phật Vô-lượng-thọ ở thế giới Cực-Lạc Tây phương đặng nghe chánh pháp, nhưng nếu chưa quyết định, mà nghe được danh hiệu đức Dược-Sư Lưu-Ly Quang Như-Lai, thì khi mạng chung sẽ có tám vị Đại Bồ-tát như: Văn-Thù Sư-Lợi Bồ-tát, Quán-Thế-Âm Bồ-tát, Đắc-Đại-Thế Bồ-tát, Vô-Tận-Ý Bồ-tát, Bảo-Đàn-Hoa Bồ-tát, Dược-Vương Bồ-tát, Dược-Thượng Bồ-tát, Di-Lạc Bồ-tát từ trên không trung đi đến đưa đường chỉ lối cho thì liền được vãng sanh trong những hoa báu đủ màu. Hoặc nếu có kẻ, như nguyện lực của đức Dược-Sư mà được thác sanh lên cõi Trời và mặc dầu sanh lên cõi Trời nhưng nhờ cái căn lành sẵn có ấy chưa hết thì không còn sanh lại những đường ác nữa. Khi tuổi thọ ở cõi Trời đã mãn, sanh lại trong cõi người thì, hoặc làm đến bậc Luân-vương, thống nhiếp cả bốn châu thiên hạ⁽²⁸⁾, oai đức tự tại, giáo hóa cho vô lượng trăm ngàn chúng hữu tình theo con đường thập thiện⁽²⁹⁾, hoặc sanh vào giòng Sát-đế-ly, Bà-la-môn hay cư sĩ đại cô, của tiền dư dật, kho đụn tràn đầy, tướng mạo đoan trang, quyền thuộc sum vầy, lại được thông minh trí huệ, dũng mãnh oai hùng như người đại lực sĩ. Còn nếu có

người phụ nữ nào nghe đến danh hiệu của đức Dược-Sư Lưu-Lý Quang Như-Lai mà hết lòng thọ trì danh hiệu ấy thì đời sau sẽ không làm thân gái nữa.

Này Mạn-Thù Thất-Lợi! Đức Dược-Sư Lưu-Lý Quang Như-Lai kia khi đã chứng được đạo Bồ-đề, do sức bốn nguyện mà Ngài quan sát biết chúng hữu tình gặp phải các thứ bịnh khổ như da vàng, gầy ốm, cảm nhiệt, thương hàn, hoặc trúng phải những thứ ếm đối, đồ độc, hoặc bị hoạnh-tử, hoặc bị chết non. Muốn những chứng bịnh đau khổ ấy được tiêu trừ và lòng mong cầu của chúng hữu tình được mãn nguyện, Ngài liền nhập định, kêu là định: "diệt trừ tất cả khổ não chúng sanh". Khi Ngài nhập định, từ trong nhục-kế⁽³⁰⁾ phóng ra luồng ánh sáng lớn, trong luồng ánh sáng ấy nói chú đại đà-la-ni:

Nam-mô bạt già phạt đế, bệ sát xả, lu lô tịch lưu-ly, bác lạc bà, hát ra xà dả. Đát tha yết đa ra, a ra hắc đế. Tam miệu tam bệ đà da, đát diệt tha. Án, bệ sát the, bệ sát the, bệ sát xả, tam một yết đế tóa ha.

Lúc ấy trong luồng ánh sáng diễn chú này rồi, cả đại địa rung động, phóng ra ánh đại quang minh làm cho tất cả chúng sanh dứt hết bịnh khổ, hưởng được an vui.

Này Mạn-Thù Thất-Lợi! Nếu thấy những người nào đang mắc bịnh khổ thì phải tắm gội cho sạch sẽ và vì họ nhứt tâm tụng chú này 108 biến, chú nguyện trong đồ ăn, trong thuốc uống hay

trong nước không vì trùng mà cho họ uống thì những bịnh khổ ấy đều tiêu diệt.

Nếu có ai mong cầu việc gì mà chí tâm tụng niệm chú này thì đều được như ý muốn: đã không bịnh lại thêm sống lâu, sau khi mạng chung được sanh về thế giới Tịnh-Lưu-Lý, không còn thói chuyển, rồi dần dần tu chứng đến đạo quả Bồ-đề.

Vậy nên, Mạn-Thù Thất-Lợi, nếu có những người nào hết lòng ân cần tôn trọng, cung kính cúng dường đức Dược-Sư Lưu-Lý Quang Như-Lai thì phải thường trì tụng chú này đừng lãng quên.

Lại nữa, nếu có những kẻ tịnh tín nam nữ nào được nghe rồi tụng trì danh hiệu đức Dược-Sư Lưu-Lý Quang Như-Lai, Ứng Chánh Đẳng-Giác, mỗi sớm mai, súc miệng, đánh răng, tắm gội sạch sẽ, xông lại thắp hương, rải dầu thơm, các món kỹ nhạc đề cúng dường hình tượng, còn đối với kinh điển này thì tự mình hay dạy người khác chép ra, rồi giữ một lòng thọ trì và suy nghĩ nghĩa lý; đối với vị pháp sư giảng nói kinh pháp thì phải nên cúng dường tất cả những vật cần dùng đừng để thiếu thốn. Hễ hết lòng như vậy thì nhờ chư Phật hộ niệm được mãn nguyện mọi sự mong cầu cho đến chứng đặng đạo quả bồ-đề nữa.

Lúc bấy giờ Mạn-Thù Thất-Lợi đồng tử bạch Phật rằng: "Bạch Đức Thế-Tôn, tôi thề qua thời kỳ tượng pháp sẽ dùng đủ chưc phương tiện khiến cho những thiện nam tín nữ có lòng tin trong sạch được nghe danh hiệu của đức Dược-Sư Lưu-Lý Quang Như-Lai, cả đến trong giấc ngủ của họ

tôi cũng dùng danh hiệu của đức Phật này, thức tỉnh nơi tai họ rõ biết.

Bạch Đức Thế-Tôn, nếu ai thọ trì đọc tụng kinh này, hoặc đem giảng nói, bày tỏ cho người khác, hoặc tự mình hay dạy người biên chép kinh này, hết lòng cung kính tôn trọng, dùng những bông thơm, dầu thơm, các thứ hương đốt, tràng hoa, anh lạc, phướn lọng cùng âm nhạc hát múa mà cúng dường hoặc dùng hàng ngũ sắc làm đầy đựng kinh này, rồi quét dọn một nơi sạch sẽ, thiết lập một cái tòa cao mà để lên, thì lúc ấy có bốn vị thiên vương quyền thuộc và cùng vô lượng trăm ngàn thiên chúng ở các cõi Trời khác đều đến đó mà cúng dường và thủ hộ.

Bạch Đức Thế-Tôn, nếu kinh này lưu hành đến chỗ nào có người thọ trì và nghe được danh hiệu của đức Dược-Sư Lưu-Lý Quang Như-Lai thì nhờ công đức bốn nguyện của Ngài mà chỗ ấy không bị nạn hoạnh-tử, cũng không bị những ác quỷ, ác thần đoạt lấy tinh khí, và dầu có bị đoạt lấy đi nữa, cũng được hườn lại, thân tâm yên ổn khỏe mạnh như thường".

Phật bảo Mạn-Thù Thất-Lợi: Phải, phải, thiết đúng như lời người nói. Này Mạn-Thù Thất-Lợi! Nếu có những người tịnh tín thiện nam, tín nữ nào muốn cúng dường đức Dược-Sư Lưu-Lý Quang Như-Lai thì trước phải tạo lập hình tượng Ngài, đem để trên tòa cao chung dọn sạch sẽ các thứ rồi rải bông, đốt các thứ hương, dùng các thứ tràng phan trang nghiêm chỗ thờ ấy trong bảy ngày bảy đêm, phải thọ trì tám phần trai giới, ăn

đồ thanh trai, tắm gội và y phục chỉnh tề, giữ lòng thanh tịnh, không giận dữ, không sát hại đối với tất cả loài hữu tình phải khởi tâm bình đẳng, đủ cả tâm từ, bi, hỷ, xả làm cho họ được lợi ích an vui đánh nhạc ca hát ngợi khen và do phía hữu đi nhiều quanh tượng Phật, lại phải nghĩ nhớ công đức bốn nguyện và đọc tụng kinh này, suy nghiệm nghĩa lý mà diễn nói khai thị cho người khác biết. Làm như vậy thì mong cầu việc chi cũng đều được toại ý, như cầu sống lâu, được sống lâu, cầu giàu sang, được giàu sang, cầu quan vị, được quan vị, cầu sanh con trai con gái thì sanh được con trai, con gái.

Lại nếu có người nào trong giấc ngủ thấy những điềm chiêm bao dữ, còn khi thức thấy những ác tướng như chim đến đậu nơi vườn nhà, hoặc chỗ ở hiện ra trăm điều quái dị mà người ấy dùng những cửa báu cúng dường đức Phật Dược-Sư Lưu-Lý Quang Như-Lai, thì những ác mộng, ác tướng và những điềm xấu ấy thấy đều ẩn hết, không còn phải lo sợ gì nữa.

Nếu gặp tai nạn nguy hiểm như nạn nước, lửa, gươm, đao, thuốc độc và các cầm thú dữ gây sự sợ hãi như: voi, sư-tử, cọp, sói, gấu, rắn độc, bò-cạp, rít, sên, lằn muỗi, mà hết lòng nhớ niệm và cung kính cúng dường đức Phật Dược-Sư thì được thoát khỏi những sự sợ hãi ấy; hoặc nếu bị nước khác xâm lăng, nhiều hại, trộm cướp rối loạn mà nhớ niệm và cung kính đức Phật Dược-Sư thì cũng được thoát khỏi những nạn ấy.

Lại nữa Mạn-Thù Thất-Lợi, nếu có thiện nam tín nữ nào từ khi phát tâm thọ giới cho đến ngày chết, không thờ những vị Trời nào, chỉ một lòng nương theo Phật, Pháp, Tăng, thọ trì giới cấm, hoặc 5 giới, 10 giới, Bồ-tát 10 giới trọng, 48 giới khinh, Tỳ-kheo 250 giới, Tỳ-kheo-ni 348 giới nếu có ai hủy phạm những giới pháp đã thọ sợ đọa vào ác thú, hễ chuyên niệm và cung kính cúng dường đức Phật Dược-Sư thì quyết định không thọ sanh trong ba đường ác ⁽³¹⁾. Lại nếu có người phụ nữ nào đương lúc sanh sản phải chịu sự cực khổ đau đớn mà xưng danh hiệu, lễ bái và hết lòng cung kính cúng dường đức Phật Dược-Sư thì khỏi những sự đau khổ ấy mà sanh con ra cũng được vuông tròn, tướng mạo đoan trang, lợi căn thông minh, an ổn ít bệnh hoạn, ai thấy cũng vui mừng và không bị quỷ cướp đoạt tinh khí.

Lúc ấy Đức Thích-Ca cũng bảo ông A-Nan rằng: "Theo như Ta đã xưng dương những công đức của Phật Dược-Sư Lư-Ly Quang Như-Lai đó là công hạnh rất sâu xa của chư Phật, khó hiểu thấu được, vậy người có tin chẳng". Ông A-Nan bạch Phật: "Bạch Đức Thế-Tôn, đối với kệ kinh của Như-Lai nói không bao giờ con sanh tâm nghi hoặc. Tại sao? Vì những nghiệp thân, khẩu, ý của các đức Như-Lai đều thanh tịnh. Bạch Đức Thế-Tôn, mặt trời mặt trăng có thể rơi xuống, núi Diệu-cao ⁽³²⁾ có thể lay động, nhưng những lời của chư Phật nói ra không bao giờ sai được. Bạch Đức Thế-Tôn, nếu có những chúng sanh nào tín căn không đầy đủ, nghe nói đến những công hạnh sâu

xa của chư Phật thì nghĩ rằng: "Làm sao chỉ niệm danh hiệu của một đức Dược-Sư Lưu-Lý Quang Như-Lai mà được nhiều công đức thắng lợi ngàn ấy", vì sự không tin đó, trở sanh lòng hủ bại nên họ phải mất nhiều điều lợi ích, mãi ở trong cảnh đêm dài tăm tối và lại còn bị đọa lạc trong các đường ác thú, lưu chuyển không cùng".

Phật lại bảo ông A-Nan: "Những chúng hữu tình ấy nếu nghe danh hiệu đức Dược-Sư Lưu-Lý Quang Như-Lai, chí tâm thọ trì, không sanh lòng nghi hoặc mà đọa vào ác thú thì thật vô lý vậy.

Này A-Nan, đó là công hạnh rất sâu nhiệm của chư Phật, khó tin, khó hiểu mà nay người lãnh thọ được thì biết rằng đó là nhờ oai lực của Như-Lai vậy.

Này A-Nan, tất cả các hàng Thanh-văn, Độc-giác và các bậc Bồ-tát chưa lên đến bậc sơ địa đều không thể tin hiểu đúng như thật, chỉ trừ những bậc "nhứt sanh sở hệ Bồ-tát" ⁽³³⁾ mới tin hiểu được mà thôi.

Này A-Nan, thân người khó dựng, nhưng hết lòng tin kính tôn trọng ngôi Tam-bảo còn khó hơn, huống chi nghe được danh hiệu của đức Dược-Sư Lưu-Lý Quang Như-Lai lại còn khó hơn nữa.

Này A-Nan, đức Dược-Sư Lưu-Lý Quang Như-Lai tu không biết bao nhiêu hạnh Bồ-tát, dùng không biết bao nhiêu phương tiện khéo léo, phát không biết bao nhiêu nguyện rộng lớn, nếu ta nói ra trong một kiếp hay hơn một kiếp thì kiếp số có thể mau hết, chớ những hạnh nguyện và những

phương tiện khéo léo của đức Phật kia không khi nào nói cho hết được.

Lúc bấy giờ trong chúng hội có một vị đại Bồ-tát tên là Cứu-Thoát liền từ chỗ ngồi đứng dậy, vén y để bày vai bên hữu, gối bên mặt quì sát đất cúi mình chấp tay bạch Phật rằng: "Bạch Đại-đức Thế-Tôn, đến thời kỳ tượng pháp có những chúng sanh bị nhiều hoạn nạn, khốn khổ, tật bệnh luôn luôn, thân hình gầy ốm, ăn uống không được, môi cô khô rang, mắt thấy đen tối, tướng chết hiện ra, cha mẹ, bà con, bè bạn quen biết vây quanh khóc lóc. Thân người bệnh vẫn còn nằm đó mà đã thấy sứ giả đến dẫn thần thức đem lại trước mặt vua Diêm-Ma pháp vương ⁽³⁴⁾, rồi liền khi ấy vị thần Cu-sanh ⁽³⁵⁾ đem sổ ghi tội phước của người đó dung lên vua Diêm-Ma.

Lúc ấy vua phán hỏi rồi kê tính những tội phước của người kia đã làm mà xử đoán. Nếu trong lúc đó, những bà con quen biết, vì người bệnh ấy, qui-y với đức Dược-Sư Lư-Ly Quang Như-Lai và thỉnh chúng tăng đọc tụng kinh này đốt đèn bảy tầng, treo thần phang tục mạng ⁽³⁶⁾ năm sắc thì hoặc liền trong lúc ấy, hoặc trải qua bảy ngày, hai mươi một ngày, ba mươi lăm ngày, bốn mươi chín ngày, thần thức người kia được trở lại như vừa tỉnh giấc chiêm bao, tự mình nhớ biết những nghiệp lành, nghiệp dữ và sự quả báo đã thọ. Bởi chính đã rõ thấy nghiệp báo như vậy, nên dầu có gặp phải những tai nạn nguy hiểm đến tánh mạng cũng không dám tạo những nghiệp ác nữa. Vậy nên những tịnh tín thiện nam tín nữ đều phải

một lòng thọ trì danh hiệu và tùy sức mình cung kính cúng dường đức Dược-Sư Lưu-Lý Quang Như-Lai".

Lúc bấy giờ ông A-Nan hỏi Cứu-Thoát Bồ-tát rằng: "Này thiện nam tử, nên cung kính cúng dường đức Dược-Sư Lưu-Lý Quang Như-Lai như thế nào? Còn đèn và phang tục mạng phải làm cách sao".

Cứu-Thoát Bồ-tát nói: "Thưa Đại-đức, nếu có người bệnh nào, muốn khỏi bệnh khổ thì quyền thuộc họ phải thọ trì tám phần trai giới trong bảy ngày, bảy đêm tùy theo sức mình sắm sửa đồ ăn uống và các thứ cần dùng khác cúng dường chư tăng ngày đêm sáu thời, lễ bái cúng dường đức Dược-Sư Lưu-Lý Quang Như-Lai, đọc tụng kinh này bốn mươi chín biến và thắp bốn mươi chín ngọn đèn, lại tạo bảy hình tượng đức Dược-Sư trước mỗi hình tượng để bảy ngọn đèn, mỗi ngọn lớn như bánh xe, đốt luôn trong bốn mươi chín ngày đêm dùng cho tắt; còn cái thân phang thì làm bằng hàng ngũ sắc bề dài bốn mươi chín gang tay và phải phóng sanh bốn mươi chín thứ loài vật thì người bệnh ấy qua khỏi ách nạn, không còn bị hoạnh-tử và bị các loài quỷ nhiễu hại.

Lại nữa, A-Nan nếu trong giòng sát-đế-ly có những vị quốc vương đã làm lễ quán đảnh mà gặp lúc có nạn, nhân dân bị bệnh dịch, bị nước khác xâm lăng, bị nội loạn, hay bị nạn tinh tú biến ra nhiều điềm quái dị nạn nhật thực, nguyệt thực, mưa gió trái mùa, hay bị nạn quá thời tiết không mưa, thì lúc ấy các vị quốc vương kia phải đem

lòng từ bi thương xót tất cả chúng hữu tình, ân xá cho tội nơn bị giam cầm, rồi y theo phép cúng dường đã nói trước mà cúng dường đức Dược-Sư Lưu-Lý Quang Như-Lai thì do căn lành này và nhờ sức bổn nguyện của đức Dược-Sư khiến trong nước liền được an ổn, mưa hòa gió thuận, lúa thóc được mùa, tất cả chúng hữu tình đều vui vẻ, không bệnh hoạn, không có thần Dược-Xoa bạo ác, nảo hại lê dân. Tất cả ác tướng ấy đều ẩn mất và các vị quốc vương kia được sống lâu sức mạnh, không bệnh hoạn, mọi việc đều thêm lợi ích.

Này A-Nan, nếu các hoàng hậu, hoàng phi, công chúa, thái tử, vương tử, đại thần phụ tướng, thể nữ trong cung, bá quan và thứ dân mà bị bệnh khổ cùng những ách nạn khác thì cũng nên tạo lập thần phang năm sắc, chong đèn sáng luôn, phóng sanh các loài vật, rải hoa đủ sắc, đốt các thứ danh hương để cúng dường đức Phật Dược-Sư, sẽ được lành bệnh và thoát khỏi các tai nạn".

Lúc ấy ông A-Nan hỏi Cứu-Thoát Bồ-tát rằng: "Thiện nam tử, tại sao cái mạng đã hết mà còn sống thêm được". Cứu-Thoát Bồ-tát nói: "Này Đại-đức, Đại-đức há không nghe Như-Lai nói có chín thứ hoạn tử hay sao? Vậy nên ta khuyên người làm phang và đèn tục mạng, tu các phước đức và nhờ có tu các phước đức ấy nên suốt đời không bị khổ sở hoạn nạn".

Ông A-Nan hỏi: "Chín thứ hoạn-tử là những thứ chi?". Cứu-Thoát Bồ-tát trả lời: "Một là nếu có chúng hữu tình nào bị bệnh tuy nhẹ, nhưng không thầy, không thuốc, không người săn

sóc, hay giá có gặp thầy lại cho uống làm thuốc, nên bịnh không đáng chết mà lại chết ngang. Lại đang lúc bịnh mà tin theo những thuyết họa phước vu vợ của bọn tà ma ngoại đạo, yêu nghiệt trong đời, sanh lòng rúng sợ không còn tự chủ đối với sự chân chánh, đi bói khoa để tìm hỏi mối họa rồi giết hại loài vật để tấu với thần minh, vái van cùng vọng lượng để cầu xin ban phước, mong được sống lâu, nhưng rốt cuộc không thể nào được. Bởi si mê lầm lạc, tin theo tà kiến điên đảo nên bị hoạnh-tử, đọa vào địa ngục đời đời không ra khỏi. Hai là bị phép vua tru lục, ba là sa đảm sự chơi bời, săn bắn, đả mê tử sắc, buông lung vô độ, bị loài quỷ đoạt mất tinh khí, bốn là bị chết thiêu; năm là bị chết đả, sáu là bị các thú dữ ăn thịt; bảy là bị sa từ trên núi cao xuống; tám là bị chết vì thuốc độc, êm đối, rửa nộ, trừ ẻo và bị quỷ tử thi làm hại; chín là bị đói khát khôn khổ mà chết.

Đó là chín thứ hoạnh-tử của Như-Lai nói. Còn những thứ hoạnh-tử khác nhiều vô lượng không thể nói hết được.

Lại nữa, A-Nan, vua Diêm-Ma kia là chủ lãnh ghi chép sổ bộ, tên tuổi tội phước trong thế gian. Nếu có chúng hữu tình nào ăn ở bất hiếu, ngũ nghịch, hủy nhục ngôi Tam-Bảo, phá hoại phép vua tôi, hủy phạm điều cấm giới thì vua Diêm-Ma pháp vương tùy tội nặng nhẹ mà hành phạt. Vì thế ta khuyên chúng hữu tình nên thấp đèn làm phang, phóng sanh, tu phước khiến khỏi được các khổ ách, khỏi gặp những tai nạn.

Lúc bấy giờ, trong hàng Đại chúng có mười hai vị Dược-Xoa đại tướng đều ngồi trong hội, như:

Cung-Tì-La đại tướng,
 Phạt-Chiếc-La đại tướng,
 Mê-Súy-La đại tướng,
 An-Đề-La đại tướng,
 Át-Nễ-La đại tướng,
 San-Đề-La đại tướng,
 Nhơn-Đạt-La đại tướng,
 Ba-Di-La đại tướng,
 Ma-Hổ-La đại tướng,
 Chơn-Đạt-La đại tướng,
 Chiêu-Đỗ-La đại tướng,
 Tỳ-Yết-La đại tướng,

Mười hai vị đại tướng này mỗi vị đều có bảy ngàn Dược-Xoa làm quyền thuộc đồng cất tiếng bạch Phật rằng: "Bạch Đức Thế-Tôn, hôm nay chúng tôi nhờ oai lực của Phật mà được nghe danh hiệu của đức Dược-Sư Lưu-Lý Quang Như-Lai, không còn tâm sợ sệt trong các đường ác thú nữa. Chúng tôi cùng nhau, đồng một lòng trọn đời qui-y Phật, Pháp, Tăng, thề sẽ gánh vác cho chúng hữu tình, làm việc nghĩa lợi đưa đến sự nhiều ích an vui. Tùy nơi nào hoặc làng xóm, thành, nước, hoặc trong rừng cây vắng vẻ, nếu có kinh này lưu bố đến hay có người thọ trì danh hiệu đức Dược-Sư Lưu-Lý Quang Như-Lai và cung kính cúng dường Ngài, thì chúng tôi cùng quyền thuộc đồng hộ vệ người ấy thoát khỏi tất cả ách nạn và khiến họ mong cầu việc chi cũng đều được thỏa mãn. Nếu có

ai bị bệnh hoạn khổ ách, muốn cầu cho khỏi thì cũng nên đọc tụng kinh này và lấy chỉ ngũ sắc gút danh tự chúng tôi, khi đã được như lòng mong cầu thì mới mở gút ra".

Lúc ấy đức Phật Thích-Ca khen các vị Dược-Xoa đại tướng rằng: "Hay thay! Hay thay! Đại Dược-Xoa tướng, các người nghĩ muốn báo đáp ân đức của Phật Dược-Sư Lưu-Lý Quang Như-Lai nên mới phát nguyện làm những việc lợi ích an vui cho tất cả chúng hữu tình như vậy".

Đồng thời, ông A-Nan lại bạch Phật rằng: "Bạch Đức Thế-Tôn, pháp môn này gọi tên là gì? Và chúng tôi phải phụng trì bằng cách nào?".

Phật bảo A-Nan: "Pháp môn này gọi là Thuyết Dược-Sư Lưu-Lý Quang Như-Lai bốn nguyện công đức, cũng gọi là thuyết Thập nhị thần tướng nhiều ích hữu tình kiết nguyện thân chú và cũng gọi là Bạt trừ nhứt thể nghiệp chướng. Cứ nên đúng như vậy mà thọ trì".

Khi đức Bạt-Già-Phạm nói lời ấy rồi, các hàng Đại Bồ-tát, các Đại Thánh-Văn, cùng quốc vương, Đại thần, Bà-la-môn, Cư-sĩ, Thiên, Long, Dược-Xoa, Kiên-Thất-Bà, A-Tổ-Lạc, Yết-Lộ-Trà, Khẩn-Nại-Lạc, Mạc-Hô-Lạc-Dà, người cùng các loài quỷ thần, tất cả đại chúng, đều hết sức vui mừng và đồng tin chịu vưng làm.

Nam-Mô Dược-Sư Hải Hội Phật Bồ-Tát. (3 lần)

DƯỢC-SƯ QUÁN ĐÁNH CHƠN NGÔN:

Nam-mô Bạt già phạt đế, bệ sát xả lu lô, tịch lưu-ly, bác lật bà, hát ra xà dĩa, đát tha yết đa da a ra hắc đế. Tam miệu, tam bệ đa da, đát diệt tha; án, bệ sát thệ, bệ sát thệ, bệ sát xả, tam một yết đế, tóa ha. (3 lần)

**Giải kiết, giải kiết, giải oan kiết,
Nghiệp chướng bao đời đều giải hết,
Rửa sạch lòng trần, phát tâm thành kính
Đôi trước Phật đài cầu xin giải kiết.
Dược-Sư Phật, Dược-Sư Phật.
Tiêu tai diên thọ Dược-sư Phật
Tùy tâm mãn nguyện Dược-sư Phật. (3 lần)**

BÀI TÁN DƯỢC XOA

**Mười hai đại tướng Dược-Xoa
Giúp Phật tuyên dương, chỉ ngũ sắc gút tên kia
Tùy nguyện đều được viên thành.
Oan nghiệp dứt sạch, phước thọ mãi khương ninh.**

A-Di-Đà Phật thân kim sắc
Tướng hảo quang minh vô đẳng luân
Bạch hào uyển chuyển ngũ Tu-di
Cám mục trùng thanh tứ đại hải.
Quang trung hóa Phật vô số ức,
Hóa Bồ-tát chúng diệp vô biên
Tứ thập bát nguyện độ chúng sanh
Cửu phẩm hàm linh đẳng bỉ ngạn.
Nam-mô Tây phương Cực-lạc thế giới đại từ
đại bi A-Di-Đà Phật.

Nam-mô A-Di-Đà Phật. (Niệm nhiều ít tùy ý)
Nam-mô Đại bi Quán-Thế-Âm Bồ-tát. (3 lần)
Nam-mô Đại-Thế-Chí Bồ-tát. (3 lần)
Nam-mô Địa-Tạng Vương Bồ-tát. (3 lần)
Nam-mô Thanh tịnh Đại Hải chúng Bồ-tát.
(3 lần)

MA-HA BÁT-NHÃ BA-LA-MẬT- ĐA TÂM KINH

Quán-tự-tại Bồ-tát, hành thâm Bát-nhã ba-
la-mật-đa thời, chiếu kiến ngũ uẩn giai không, độ
nhất thiết khổ ách.

Xá-Lợi-Tử ! Sắc bất dị không, không bất dị
sắc, sắc tức thị không, không tức thị sắc, thọ,
tướng, hành, thức, diệp phục như thị.

Xá-Lợi-Tử ! Thị chư Pháp không tướng, bất
sanh, bất diệt, bất cấu, bất tịnh, bất tăng, bất giảm.
Thị cố không trung, vô sắc, vô thọ, tướng, hành,

thức, vô nhãn, nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý; vô sắc, thanh, hương, vị, xúc, pháp; vô nhãn giới, nãi chí vô ý-thức-giới, vô vô-minh diệc, vô vô-minh tận, nãi chí vô lão tử, diệc vô lão-tử tận; vô khổ, tập, diệt, đạo; vô trí diệc vô đắc.

Dĩ vô sở đắc cố, Bồ-đề tát-đỏa y Bát-nhã ba-la-mật-đa cố, tâm vô quái ngại; vô quái ngại cố, vô hữu khủng bố, viễn ly điên đảo mộng tưởng, cứu cánh Niết-bàn. Tam thế chư Phật, y Bát-nhã ba-la-mật-đa cố, đắc A-nậu-đa-la tam-miệu tam-bồ-đề.

Cố tri Bát-nhã ba-la-mật-đa, thị đại thần chú, thị đại minh chú, thị vô thượng chú, thị vô đẳng đẳng chú năng trừ nhứt thiết khổ, chơn thiệt bất hư.

Cố thuyết Bát-nhã ba-la-mật-đa chú, tức thuyết chú viết:

Yết-đế yết-đế, ba-la yết-đế, ba-la-tăng yết-đế,
Bồ-đề tát bà ha.

TIÊU TAI CÁT TƯỜNG THẦN CHÚ

Nặng mờ tam mãn đa, mẫu đà nẫm. A bát ra đễ, hạ đa xá ta nặng nẫm. Đát diệt tha. Án, kê kê, kê hế, kê hế, hồng hồng, nhập phạ ra, nhập phạ ra, bát ra nhập phạ ra, bát ra nhập phạ ra, đễ sắc sá, đễ sắc sá, sắc trí rị, sắc trí rị, ta phẩn tra, ta phẩn tra, phiến đễ ca thất rị duệ, ta phạ ha.

TAM QUY-Y:

**Tự quy-y Phật, đương nguyện chúng sanh,
thể giải đại đạo, phát vô thượng tâm. (1 lạy)**

**Tự quy-y Pháp, đương nguyện chúng sanh,
thâm nhập kinh tạng, trí huệ như hải. (1 lạy)**

**Tự quy-y Tăng, đương nguyện chúng sanh,
thống lý đại chúng, nhứt thiết vô ngại. (1 lạy)**

HỒI HƯƠNG

**Phúng kinh công đức thù thắng hạnh,
Vô biên thắng phước giai hồi hướng,
Phổ nguyện pháp giới chư chúng sanh,
Tốc vãng Vô-lượng-quang Phật sát.**

**Nguyện tiêu tam chướng trừ phiền não,
Nguyện đắc trí huệ chơn minh liễu,
Phổ nguyện tội chướng tất tiêu trừ.
Thế thế thường hành Bồ-tát đạo.**

**Nguyện sanh Tây phương Tịnh-độ trung,
Cửu phẩm Liên hoa vi phụ mẫu,
Hoa khai kiến Phật ngộ vô sanh,
Bất thối Bồ-tát vi bạn hữu.**

**Nguyện dĩ thử công-đức,
Phổ cập ư nhứt thiết,
Ngã đẳng dữ chúng sanh,
Giai cộng thành Phật đạo.**